TOÀ ÁN ND HUYỆN LÂM BÌNH **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:16/2018/QĐST-HNGĐ	*Lâm Bình, ngày 25 tháng 7 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 16/2018/TLST- HNGĐ ngày 15 tháng 6 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: Anh Ma Văn K, sinh năm 1992

Địa chỉ: Thôn Q, xã A, huyện L, tỉnh Tuyên Quang.

Bị đơn: Chị Hoàng Thị S, sinh năm 1994

Địa chỉ: Địa chỉ: Thôn Q, xã A, huyện L, tỉnh Tuyên Quang.

Căn cứ vào Điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 107, 110, 116, 117 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Điều 357 của Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 7 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 7 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Nguyên đơn: Anh Ma Văn K, sinh năm 1992

Địa chỉ: Địa chỉ: Thôn Q, xã A, huyện L, tỉnh Tuyên Quang.

Bị đơn: Chị Hoàng Thị S, sinh năm 1994

Địa chỉ: Địa chỉ: Thôn Q, xã A, huyện L, tỉnh Tuyên Quang.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Anh Ma Văn K và chị Hoàng Thị S cùng nhất trí thuận tình ly hôn.

- *Về con chung:* Hai bên thống nhất sau khi ly hôn, giao cháu Hoàng Thị Thùy C, sinh ngày 11/8/2014 cho chị Hoàng Thị S trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục, hiện cháu Hoàng Thị Thùy C đang ở cùng chị Sườn. Anh Ma Văn K có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị S mỗi tháng 1.000.000đ *(một triệu đồng)*, phương thức cấp dưỡng định kỳ 3 tháng một lần, thời gian cấp dưỡng bắt đầu từ tháng 7/2018 cho đến khi cháu Hoàng Thị Thùy C đủ 18 tuổi. Anh Ma Văn K được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai được cản trở.

- *Về tài sản chung:* Anh Ma Văn K và chị Hoàng Thị S cùng xác định không có tài sản chung, không đề nghị Tòa án giải quyết.

- *Về vay nợ chung:* Anh Ma Văn K và chị Hoàng Thị S cùng xác định không có vay nợ chung, không đề nghị Tòa án giải quyết.

- *Về án phí:* Anh Ma Văn K được miễn toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm ly hôn và án phí của người có nghĩa vụ cấp dưỡng. Chị Hoàng Thị S được miễn toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm ly hôn.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh TQ;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện Lâm Bình;
- Chi cục THADS huyện Lâm Bình;
- Các đương sự;
- UBND xã Bình An;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Hoàng Cao Tiến